

Phụ lục 2

Niên biểu Đức cha Pallu

Chữ viết tắt :

Amp = Archives des Missions Étrangères de Paris, (kho lưu trữ văn thư của Hội Thừa Sai Paris).

Thư mục :

Louis BAUDIMENT, *François Pallu, Principal Fondateur des Missions Étrangères*, Paris, éd. Archives des Missions Étrangères, 2006.

Jean GUENNOU, *Missions Étrangères de Paris*, Paris, Fayard, 1986.

Guy-Marie OURY, *Mgr François Pallu*, Paris, France-Empire, 1985.

*

Buổi ban đầu : 1626-1650

Phanxicô Pallu chào đời tại thành phố Tours, được rửa tội ngày 31.8.1626, trong một gia đình quý tộc và vị vọng

nhất nhì thành phố này. Ông nội ngài, rồi sau đó thân phụ ngài, là thị trưởng thành phố. Gia đình ngài gồm 18 anh chị em, mà ngài là người thứ 10. Trong số những anh chị em của ngài sống được, 4 người đi lập gia đình và 7 người đi tu : 2 linh mục Dòng Tên, 3 nữ tu và 2 linh mục triều, kinh sĩ.

Hai linh mục Dòng Tên là cha Jacques (1616-1697) và cha César (1625-1702), cả hai đều là anh của François.

Sau những năm thơ ấu và vị thành niên tại thành phố Tours, Pallu lên đại học tại Paris, trong học viện Clermont (Louis-le-Grand) của các cha Dòng Tên bảy năm : 3 năm triết học và 4 năm thần học. Trong thời gian này, ngài là một trong 5 thành viên đầu tiên của hiệp hội « Các Bạn Hiền » : Phanxicô Pallu, François de Laval, Henri Boudon, Bernard Gontier và Luc Fermanel de Favery. Năm 1649, ngài gia nhập Hiệp hội Thánh Thể Paris. Ngài chịu chức linh mục tháng 9.1650 tại Paris, rồi về dâng lễ mở tay tại Tours vào ngày lễ bốn mạng của ngài : ngày 04 tháng 10.

Cha Đắc Lộ và Việt Nam : 1650-1654

Ba năm sau đó, ngài đạt được học vị tiến sĩ dân luật và giáo luật. Ngài ở Paris với hiệp hội « Các Bạn Hiền » mà nay đã đông hơn, trong đó có Vincent de Meur, Louis Chevreuil và Michel Gazil, những nhân vật mà chúng ta sẽ gặp lại sau này^{*48}. Và chính vào thời kỳ ấy, cha Đắc Lộ tới Paris hoạt động cho việc gửi giám mục sang Việt Nam. Đức khâm sứ Tòa Thánh tại Paris đã đề cử ngài, cùng với

⁴⁸ Ban đầu, « Các Bạn Hiền » gồm 5 người, sau lên 12, và khi họ sang ở Rue Saint-Dominique, thì lên 23 : xem Guy-Marie Oury, *Mgr François Pallu*, SDD, tr. 59.

cha François de Laval và cha Pierre Piques, làm giám mục cho Việt Nam. Nhưng việc không thành, Pallu trở về làm kinh sĩ tại thành phố quê hương nơi ngài chào đời. Lúc đó là vào tháng 7 năm 1654.

Hành hương sang Rôma : 1655-1658.

Ngày 07.01.1655, Đức Giáo Hoàng Innôxentê X từ trần. Đức Giáo Hoàng mới được bầu lên ngày 7 tháng 4 sau đó là Alexandre VII, người sẽ lập hai giáo phận tông tòa Đàng Ngoài và Đàng Trong tại Việt Nam.

Phân cha Pallu, ngài vẫn ở Tours. Đầu tháng 5.1656, Pallu nhận được thư của cha Vincent de Meur từ Paris mời đi hành hương sang Rôma. Pallu tới Paris và cùng Vincent de Meur lên đường hành hương, họ đi bộ và tới được thành phố Marseille vào tháng 11 sau. Nhưng vì có bệnh dịch xuất hiện trong vùng, hai người sẽ phải lưu lại nhiều tháng trời tại thành phố cảng này. Lúc đó, có thêm ba linh mục trẻ khác cũng thuộc « Các Bạn Hiền » từ Paris xuống nhập đoàn với các ngài. (Tuy nhiên, chúng tôi không biết tên tuổi của ba linh mục này)*⁴⁹.

Tháng 5 năm sau là năm 1657, phái đoàn 5 linh mục người Pháp mới có thể lên tàu sang Ý mà tới được Rôma vào ngày 3 tháng 6.

Ngày 17.7.1657, phái đoàn 5 linh mục người Pháp được vào yết kiến Đức Thánh Cha Alexandre VII. Đại diện đoàn, cha Vincent de Meur đọc bài diễn văn thỉnh nguyện Tòa Thánh gửi giám mục sang Việt Nam. Kết quả khả quan là ĐGH cho lập một ủy ban đặc biệt để lo việc này gồm 4 vị Hồng Y là : Rospigliosi, Spada, Albizzi và Azzolini.

⁴⁹ Jean Guennou, SDD, tr. 54.

Ngày 18.11.1657, cha Lambert de la Motte tới Rôma.
Pallu sẽ nói về chuyện Lambert xuất hiện tại Rôma như sau :

*« Rời Rouen đi Dijon, rời Avignon vì một vài công việc, ngài nghĩ tới chuyện sang Rôma, hoàn toàn do tình cờ, ít nữa bên ngoài là thế ; nhưng thực sự, ngài theo sự thúc đẩy thiêng liêng. Ngài đến với chúng tôi mà chúng tôi chẳng chờ đợi ngài, vào lúc chúng tôi đang hết lòng ao ước sự giúp đỡ và những lời chỉ dẫn của ngài. »^{*50}*

Cuối năm 1657, đoàn các linh mục người Pháp quyết định trở về lại Pháp, để một mình cha Pallu ở lại Rôma tiếp tục công việc, với cha Lambert de la Motte.

Khi Pallu và Lambert ở Rôma chung với nhau, các ngài đã cùng soạn ra một chương trình để thỉnh xin Thánh Bộ cho lập một chủng viện chuyên về việc truyền giáo Đông Nam Á. Đó là lần đầu tiên.

Sang đầu năm 1658, Lambert rời Rôma trở lại Pháp, về tới Paris ngày 20.4.

Và trong năm 1658 này, công việc tiến triển từ từ tại Rôma như sau :

- ngày 13.5, ủy ban bốn Hồng Y (do Đức Thánh Cha Alexandre VII lập ra năm trước) đề nghị Pallu và Lambert làm giám mục.
- ngày 8.6, Đức Thánh Cha chuẩn nhận đề nghị trên.
- Ngày 29.7, Đức Thánh Cha ký đoản sắc phong Pallu làm giám mục hiệu tòa Héliopolis, và Lambert làm giám mục hiệu tòa Bérythe.
- Ngày 17.8, Thánh Bộ Truyền Bá Đức Tin chỉ định Đức cha Pallu làm đại diện tông tòa Đàng Ngoài,

⁵⁰ Jean Guennou, SDD, tr. 63.

và Đức cha Lambert làm đại diện tông tòa Đàng Trong*⁵¹.

Ngày 17.11.1658, tại Rôma, Pallu chịu chức giám mục từ tay Đức Hồng Y Antonio Barberini, bộ trưởng Thánh bộ Truyền bá Đức tin. Ít ngày sau, ngài xin được vào gặp ĐGH để nhận phép lành Tòa Thánh.
Cuối năm 1658, ngài lên đường về Pháp.

Ba năm chuẩn bị : 1659-1661.

Đức cha Pallu về tới Paris ngày 28 hay 29 tháng 01.1659. Lúc đó, ngài nghĩ rằng ngài sẽ có thể lên đường truyền giáo vào tháng 3 tiếp đó. Nhưng ngài đã lầm.
Tháng 6, ngài về Tours để thăm gia đình và từ giã hàng kinh sĩ tại đó.

Trở lại Paris, ngài quy tụ những linh mục thừa sai đầu tiên tại lâu đài La Couarde để chuẩn bị họ vào sứ mệnh truyền giáo Á châu. Nơi này cách Paris 50 cây số về hướng tây.
Ngày 09.09.1659, Đức Giáo Hoàng Alexandre VII ban sắc lệnh « Super Cathedram » đặt Đức cha Pallu làm Đại diện Tông tòa xứ Đàng Ngoài và Đức cha Lambert, Đàng Trong.

Ngày 10.11.1659, Thánh bộ Truyền bá Đức tin gửi cho các tân giám mục một huấn thị rất nổi tiếng quen gọi là « Huấn Thị năm 1659 ».

Ngày 11.06.1660, Đức cha Lambert chịu chức giám mục tại Paris, trong nhà nguyện Sainte Marie của dòng Thăm Viếng. Và trước khi rời Paris, ngài chọn 4 người đại diện thay mặt ngài lo mọi việc tại Pháp : 2 linh mục (cha

⁵¹ Xem Henri Sy, *La Société des Missions Étrangères, Les Débuts*, SDD, 1998, trang 93. (Thánh Bộ chỉ định như thế ; nhưng mãi tới ngày 9.9.1659, Đức Thánh Cha mới ký đoàn sắc *Super Cathedram* chính thức chuẩn nhận chỉ định này của Thánh Bộ.)

Vincent de Meur và cha Luc Fermanel) và 2 giáo dân (ông Jean de Garibal và ông René d'Argenson).

Ngày 07.11.1660, Đức cha Cotelendi chịu chức giám mục tại Paris, trong nhà nguyện thánh Louis của dòng Tên.

Ngày 27.11.1660, Đức cha Lambert rời nước Pháp tại hải cảng thành phố Marseille, với hai linh mục thừa sai.

Ngày 13.12.1660, Hiệp hội Thánh Thể bị chính quyền cấm hoạt động.

Ngày 19.12.1660, con tàu Saint Louis bị đắm ngoài khơi Texel (Hòa Lan).

Ngày 01.01.1661, Đức cha Pallu đem nhóm thừa sai từ La Couarde về giáo xứ Saint-Josse tại Paris. Lúc đó, họ gồm 2 giám mục, 11 linh mục, 5 thầy chủng sinh và 8 giáo dân.

Ngày 08.11.1661, Đức cha Pallu rời Paris lên đường truyền giáo. Ngài chọn 6 người làm đại diện : 3 linh mục (cha Vincent de Meur, cha Luc Fermanel và cha Michel Gazil) và 3 giáo dân (ông Jean de Garibal, ông René d'Argenson và ông Pajot de la Chapelle)

Ngày 03.09.1661, Đức cha Cotelendi rời nước Pháp tại hải cảng thành phố Marseille, với hai linh mục và một giáo dân.

Từ Pháp tới Xiêm La : 1662-1664

Ngày 03.01.1662, Đức cha Pallu rời nước Pháp tại hải cảng thành phố Marseille, với bảy linh mục và hai giáo dân.

- Ngày 23.01.1662, đoàn thừa sai tới Alexandrette.

- Ngày 26.01.1662, đoàn thừa sai tới Alep.

- Ngày 25.07.1662 : tới Ispahan.

(Ngày 16.08.1662 : Đức cha Cotelendi qua đời tại Ấn Độ).

- Ngày 20.09.1662 : rời Ispahan.

- Ngày 30.12.1662 : Đức cha Pallu tới Surate (Ấn Độ).
(Tại Pháp, ngày 16.03.1663, chủng viện Hội Thừa Sai Paris chính thức được đặt tại Rue du Bac).
- Ngày 02.05.1663 : ngài tới Masulipatam.
- Ngày 05.09.1663 : rời Masulipatam đi tàu sang Tenasserim.
- Ngày 27.01.1664 : Đức cha Pallu tới kinh đô Ayuthia (Xiêm La), cùng với các linh mục thừa sai Chevreuil, Brindeau, Hainques, Laneau, và ông Chamesson. Lúc này, Đức cha Pallu được 38 tuổi.

Cùng với Đức cha Lambert và thừa sai Deydier, « họ quyết định không kể chuyện gì với nhau trong vòng 3 ngày, để lo tạ ơn Chúa nhân lành đã ban cho họ gặp lại nhau » (*Amp, tập 121, trang 567*). Sau những ngày trên, họ quyết định sẽ họp một công đồng nhỏ.

Thứ đến, các thừa sai Pháp cùng hai giám mục dâng thánh lễ cầu hồn cho các bạn đồng nghiệp đã qua đời trên đường tới Xiêm La : Đức cha Cotelendi, ông Fortis de Claps, các thừa sai Danville de Saisseval, Chéreau, Perigaul và Brunel.

Tính chung lại, qua ba chuyến đi, đã khởi hành từ nước Pháp lên đường truyền giáo là : 3 giám mục, 11 linh mục và 3 giáo dân, tổng cộng là 17 thừa sai. Tới được Xiêm La là 2 giám mục, 6 linh mục và 1 giáo dân, tổng cộng là 9 thừa sai. Nghĩa là đã chết dọc đường : 1 giám mục, 4 linh mục và 1 giáo dân ; đã phải quay trở về Âu châu : 1 linh mục và 2 giáo dân.

- Ngày 27.02.1664 : Thứ Tư Lễ Tro, bắt đầu Mùa Chay.
- Thứ sáu, ngày 29.02.1664 : khai mạc công đồng Ayuthia.

Đức cha Lambert kể rằng :

« Sau khi được biết cuộc đời tươi đẹp và cái chết hạnh phúc của Đức cha Métellopolis và các cha thừa sai Meusnier, Périgaud, Chéreau, Brunel và Danville, và ngài Fortis de Claps, giáo dân, và sau khi đã thi hành nghĩa vụ sau cùng đối với các ngài, chúng tôi long trọng khai mạc công đồng vào ngày sau hết của tháng 2 năm 1664. Công việc rất đổi quan trọng này đã khiến chúng tôi không thể chú tâm vào việc hoán cải các linh hồn như bình thường có thể làm được. » (AMEP, vol. 121, p. 661 ; hay, vol. 876, p. 73).

- Công đồng Ayuthia kéo dài 3 tháng và có lẽ hoàn tất vào cuối tháng 5 hay đầu tháng 6. Sau đó, cha Chevreuil rời Xiêm La ngày 17.6 để đi Đàng Trong.

- Vào quãng tháng 6, Đức cha Pallu được tin cấm đạo tại Đàng Ngoài và ngài thấy không thể nào tới giáo phận của ngài vào lúc đó được.

- Cuối tháng 11. 1664, hai giám mục quyết định một trong hai phải về Rôma. Đức cha Pallu nói :

« Chúng tôi tin rằng cần một người trong chúng tôi đi Âu châu để theo đuổi việc thực hiện và quyết định về bao nhiêu điều đã dự kiến, bao nhiêu vấn nạn phải giải quyết, rất nặng nề và rất hệ trọng. Các sự việc đó chỉ có thể đề xuất, giải thích và tiếp tục theo đuổi bởi một trong các giám mục mà thôi. Phận sự của ngài sẽ là giúp chấp hành tuân thủ các điều sẽ được quyết định và hoàn tất tại Rôma. [...] Nhưng vào lúc ấy, sức khỏe của ngài [Đc Lambert] rất yếu, chúng tôi không tin là ngài hứng chịu nổi, lần thứ hai, công việc và hiểm họa một cuộc hành trình kéo dài hai năm. Do đó, vì lợi ích gìn giữ cho vị giám mục này, trong khi nhờ ơn Chúa tôi lại tràn đầy sức

*sống, tôi bó buộc phải hy sinh cho cuộc thương lượng này. »*⁵²*

Trở về Âu châu : 1665-1667.

- Ngày 06.01, hai Đức cha cùng hai linh mục Deydier và Laneau khẩn vào Hội Dòng Tông Đồ.
- Ngày 20.01, Đức cha Pallu và ông Chamesson rời Ayuthia, đi tới cảng Mergui để tìm tàu trở về châu Âu.
- Vào trung tuần tháng 3, họ tới đất Ấn Độ, tại Masulipatam. Từ đó, qua Madras, Surate, Kongoun, họ tới được Bassora vào ngày 02.08.1666.
- Ngày 26.12.1666 : tới Alep.
- Tối ngày 27.03.1667 : tới hải cảng thành phố Livourne (Ý).
- Sau hai năm và ba tháng hành trình, Đc Pallu và ông Chamesson đặt chân được tới kinh thành Rôma ngày 20.04.1667.

Ngài đã trở lại Rôma không đúng lúc : Đức Giáo Hoàng Alexandre VII đang liệt giường và sẽ từ trần ngày 22.5.1667. Một tháng sau, ngày 20.6.1667, Hồng Y Rospigliosi (mà chúng ta đã biết tên trước đây) được bầu lên ngai Giáo Hoàng, tước hiệu Clémentê IX.

Ba năm tại Âu châu : 1667-1670.

Bây giờ, Đc Pallu về tới Rôma. Ngài sẽ lưu lại đây cho tới ngày 13.12.1667 mới trở sang Pháp. Suốt những tháng này, đương nhiên, ngài vận dụng hết khả năng để trình bày và xin Tòa Thánh chuẩn nhận những điều cần thiết cho

⁵² Mgr Pallu, *Relation abrégée des missions et des voyages des evesques françois, envoyez aux royaumes de la Chine, Cochinchine, Tonquin, & Siam. Par Messire François Pallu*, Paris, Denys Bechet, 1668, trang 48-49.

công cuộc rao giảng Tin Mừng ở Đông Nam Á. Thời gian ở Rôma là thời gian giao dịch : phải tiếp xúc, thăm viếng, trình bày... Và song song đó là việc soạn thảo các thỉnh nguyện, tường trình... mà Đc Pallu phải sử dụng thêm những thư ký riêng, cho dù tốn kém.

Ngài được triệu kiến Đức Giáo Hoàng Clémentê IX vào tháng 10 năm đó. Ngài nhận được hai đặc ân từ Đức Giáo Hoàng :

1, Một ủy ban đặc biệt gồm 4 vị Hồng Y được lập ra để giải quyết những vấn đề Đc Pallu đệ trình.

2, Đức Giáo Hoàng gửi một đoàn sắc cho vua Louis XIV nước Pháp để gửi gắm Đc Pallu và sứ vụ truyền giáo của ngài.

- Ngài trở về đến Paris ngày 21.01.1668, và được vua Louis XIV tiếp một tuần sau, ngày 28.01.

- Tại Pháp, ngài cho xuất bản tập *Đoàn Ký Truyền Giáo và Hành Trình*, in xong ngày 28.04.

- Đầu tháng 7, ngài về Tours thăm gia đình.

- Ngày 10.09, tại Paris, ngài hiện diện trong buổi bỏ phiếu bầu cha Michel Gazil lên làm bề trên Chung Viện Hội Thừa Sai, sau cái chết của cha bề trên Vincent de Meur ngày 26.06.1668.

- Sau đó, ngài rời Paris lên đường đi Rôma.

- Ngày 10.11.1668, ngài tới Rôma.

- Vài hôm sau, cha Michel Gazil cũng tới Rôma, do ban giám đốc Chung Viện đề cử sang đó để phản đối dự án Hội Dòng Tông Đồ.

- Ngày 13.08.1669 : Ủy ban Đặc biệt của Thánh bộ Truyền bá Đức tin ra sắc lệnh bác bỏ việc xin thành lập Hội Dòng Tông Đồ. Sắc lệnh được Đức Giáo Hoàng chuẩn nhận vào ngày 06.09 tiếp sau.

- Đc Pallu, ngay trong ngày Đức Giáo Hoàng phê chuẩn quyết định từ chối nói trên của Thánh bộ Truyền bá Đức tin, đã bỏ lời khấn hứa tại Ayuthia năm 1665, ăn thịt và dùng rượu.

- Ngày 17.09 : Đc Pallu rời Rôma để trở về Pháp.

- Thứ bảy ngày 30.11 : ngài đặt chân tới Paris.

- Ngày 02.02.1670 : ngài ký bản Tuyên BỐ nhượng theo ý của các giám đốc Chung Viện : « *Có lẽ đó là lần yếu đuối nhu nhược duy nhất trong đời của ngài* »^{*53}. Ba năm sau, ngài sẽ rút lại chữ ký này bằng một lá thư viết ngày 03.09.1673 tại Xiêm La.

Từ Paris tới Ayuthia : 1670-1673.

- Ngày 03.02.1670 : ngài rời Paris, với 6 linh mục và 4 giáo dân.

- Ngày 11.04.1670 : đoàn thừa sai lên tàu tại cảng Port-Louis, miền Bretagne.

- Ngày 14.02.1671 : đoàn tới đảo Madagascar.

- Ngày 06.10.1671 : đến Surate (Ấn Độ).

- Ngày 20.12.1671 : cha Chevreuil ra khỏi tù Goa tới gặp Đc Pallu.

- Ngày 09.01.1672 : cha Sevin được sai trở về Âu châu.

- Ngày 17.02.1672 : Đc Pallu rời Surate.

- Ngày 30.04.1672 : tới Bantam (Java).

- Ngày 27.06.1672 : rời Bantam.

- Ngày 21.08.1672 : tới Balassor.

- Ngày 08.03.1673 : rời Balassor, tới Mergui (ngày 27.03).

- Ngày 27.05.1673 : tới Ayuthia.

Đây là lần thứ hai Đức cha Pallu tới Ayuthia. Lúc này, ngài đã 47 tuổi.

⁵³ Louis Baudiment, SDD, tr. 260.

Tại Xiêm La : 1673-1674.

- Ngày 28.08.1673 : cha Laneau được chọn làm giám mục hiệu tòa Métellopolis.
- Ngày 04.09.1673 : ba Đức cha Pallu, Lambert và Laneau đồng ký một lá thư luân lưu gửi tất cả các giáo sĩ tại Pháp mời họ tham gia vào việc truyền giáo Đông Nam Á.
- Ngày 18.10.1673 : các giám mục người Pháp được triều yết vua Xiêm La lần đầu tiên, tại Ayuthia.
- Ngày 22.11.1673 : các giám mục người Pháp được triều yết vua Xiêm La tại Louvo.
- Ngày 25.03.1674 : lễ truyền chức giám mục cho thừa sai Laneau.
- Ngày 14.04.1674 : ba Đức cha cùng ký một thỏa ước gồm 13 điều khoản, đặt mọi sự làm của chung vì ích lợi việc truyền giáo.
- Ngày 17.04.1674 : Đức cha Pallu lập di chúc riêng của ngài.
- Ngày 12.08.1674 : Đức cha Pallu rời Ayuthia.
- Ngày 21.08.1674 : Đức cha Pallu rời Xiêm La lên đường sang Đàng Ngoài, trên con tàu nhỏ tên *La Conception* do ông Hautmesnil người Pháp điều khiển.

Tù nhân : 1674-1677.

- Ngày 19.10.1674 : con tàu bị bão đưa vào cảng Cavite tại Phi Luật Tân. Đức Pallu và thủy thủ đoàn bị chính quyền Tây Ban Nha bắt giữ.
- Ngày 27.10.1674 : ngài được dẫn về kinh đô Manila.
- Ngày 15-16.01.1675 : ngài viết thư báo tin cho Đức Giáo Hoàng và Thánh Bộ.
- Ngày 04.04.1675 : chính quyền Manila quyết định đem sự việc về xét xử tại Madrid, kinh đô Tây Ban Nha.

- Ngày 01.06.1675 : Đc Pallu lên tàu tại cảng Cavite rời Phi Luật Tân.
- Ngày 17.01.1676 : con tàu tới cảng Acapulco (Mexicô), Đc Pallu xuống đất liền.
- Ngày 20.03.1676 : rời Acapulco, ngài được dẫn tới cảng Vera-Cruz, con đường bộ dài quãng 20 ngày trời.
- Ngày 29.06.1676 : rời cảng Vera-Cruz, và 40 ngày sau tới La Havane (Cuba).
- Ngày 24.08.1676 : rời La Havane.
- Ngày 21.11.1676 : tàu tới cảng thành phố Cadiz (Tây Ban Nha).
- Ngày 30.11.1676 : rời Cadiz, ngài tới thành phố Séville ngày 07.12 sau đó.
- Ngày 07.01.1677 : ngài rời Séville.
- Ngày 18.01.1677 : ngài tới Madrid.
- Ngày 16.02.1677 : « Hội Đồng Hải Ngoại » (Conseil des Indes) nhóm họp. Mấy ngày sau, ngài được trắng án. Tuy nhiên, ngài sẽ không bao giờ được Tây Ban Nha bồi thường thiệt hại.

Tại Âu châu : 1677-1681.

- Ngày 08.04.1677 : ngài rời Madrid sang Pháp, ngã Bayonne.
- Ngài qua Toulouse, Pézenas, Montpellier, Marseille, Toulon, Cannes, Gênes, rồi tới cảng Livourne.
- Ngày 03.06.1677 : ngài tới Rôma.
- Ngài đến thăm các Hồng Y thuộc Thánh Bộ.
- Ngày 09.06.1677 : ngài được yết kiến Đức Giáo Hoàng Innôcentê XI.
- ĐGH cho lập một ủy ban gồm 7 Hồng Y để cứu xét những vấn đề do Đc Pallu nêu ra : Altieri, Cibo, Ottobono, Azzolini, Alberici, Casanata và Colonna.

- Ngày 27.07.1678, ngài vào yết kiến ĐGH Innôcentê XI suốt 2 giờ đồng hồ.
- Đc Pallu sẽ ở lại Rôma 3 năm : xin được 22 sắc lệnh của Rôma mà « nhiều sắc lệnh đòi hỏi những năm dài tìm hiểu, tranh luận, tu chỉnh »*⁵⁴. Chỉ riêng tài liệu và thư từ của ngài trong ba năm tại Rôma đã góp lại thành ba tập đây, gồm tất cả là 1.500 trang, lưu trữ trong Thư Khố Hội Thừa Sai Paris rồi : tập số 103, 104 và 105.
- Ngày 10.01.1679 : ngài gặp ĐGH vào lúc 2 giờ sáng.
- Ngày 25.11.1679 : cha Deydier và cha Bourges được bổ nhiệm giám mục và đại diện tông tòa xứ Đàng Ngoài.
- Ngày 23.02.1680 : ngài được tiếp kiến ĐGH.
- Ngày 01.04.1680 : Đc Lambert và Đc Pallu được bổ nhiệm làm tổng giám quản.
- Chúa nhật 01.04.1680 : Đc Pallu truyền chức giám mục cho tu sĩ Bernadin, giám mục hiệu tòa Argolis.
- Ngày 15.04.1680 : Đc Pallu được từ chức đại diện tông tòa Đàng Ngoài, và được bổ nhiệm làm đại diện tông tòa xứ Phúc Kiến, với quyền giám quản các tỉnh Chiết Giang, Quảng Đông, Giang Tây, Hồ Quảng, Quảng Tây, Quý Châu, Tứ Xuyên, Vân Nam, các đảo Đài Loan, Hải Nam và các đảo lân cận.
- Ngày 11.05.1680 : ngài rời Rôma về Pháp, tới Toulon.
- Từ Toulon, qua Marseille, Lyon, ngài tới Paris ngày 03.06.1680.
- Ngày 04.07.1680 : ngài được gặp Đức Tổng Giám Mục Harlay tại St-Germain, trước khi đại hội các giáo sĩ

⁵⁴ Louis Baudiment, SDD, tr. 381.

Pháp kết thúc tại đó. Và ngài được phép ngỏ lời trong đại hội này.

- Ngày 13.06.1680 : được tiếp kiến vua Louis XIV tại Fontainebleau, chung với các người khác.
- Chung viện năm 1680 : bề trên là Bezard, các giám đốc là : Fermanel, Laurent và Jacques de Brisacier, Chomel, Étienne Pallu và Sevin.
- Vào mùa thu năm 1680 đó, tại Paris, ngài được tin Đc Lambert đã từ trần tại Ayuthia ngày 15.06.1679.
- Trước khi rời Paris, ngài được yết kiến riêng vua Louis XIV, (chúng ta không biết rõ ngày nào).
- Ngày 29.01.1681 : Đc Pallu rời Paris lần cuối.
- Ngày 25.3.1681 : con tàu nhỏ neo tại cảng Port-Louis đưa Đc Pallu rời nước Pháp.

Chuyến đi cuối cùng : 1681-1682.

- Ngày 15.10.1681 : tàu tới Surate (Ấn Độ).
- Ngày 24.04.1682 : Đc Pallu rời Surate.
- Tại Ayuthia, ngày 17.05.1682 : Đc Laneau truyền chức giám mục cho thừa sai Bourges từ Đàng Ngoài sang.
- Ngày 30.06.1682 : tàu vào vịnh Xiêm La.
- Ngày 01.07.1682 : tại vịnh Xiêm La, con tàu chở Đc Pallu gặp con thuyền chở Đc Laneau và 5 thừa sai người Pháp đang trên đường sang Đàng Trong.
- Ngày 02.07.1682 : tàu vào cảng Băng Cốc.
- Chiều ngày 04.07.1682 : Đc Pallu đặt chân tới chung viện thánh Giuse tại Ayuthia. Chuyến đi hoàn tất sau gần 15 tháng trời từ nước Pháp. Đó là chuyến đi mau lẹ nhất trong các chuyến đi của Đc Pallu. Lúc đó, ngài 56 tuổi.
- Tại chung viện, lúc ấy, có Đc Bourges từ Đàng Ngoài mới sang để chịu chức giám mục. Đc Pallu và Đc

Bourges, đã hơn 22 năm, hai người bạn chưa hề gặp lại nhau.

Những năm cuối đời : 1682-1684.

- Ngày 14.07.1682 : Đc Bourges rời Xiêm La để trở lại Đàng Ngoài.
- Ngày 21.07.1682 : Đc Pallu vào yết kiến vua Xiêm La.
- Ngày 19.10.1682 : Đc Bernadin tới Xiêm La.
- Ngày 15.04.1683 : Đc Pallu làm phép viên đá đầu tiên cho ngôi nhà thờ do vua đòi thợ chi phí.
- Ngày 27.05.1683 : ngài và Đc Laneau được vua Xiêm La tiếp kiến và khoản đãi một bữa tiệc danh dự.
- Ngày 26.06.1683 : ngài rời chủng viện thánh Giuse, với 2 thừa sai, một thông dịch viên và một người giúp việc.
- Ngày 29.06.1683 : ngài lên một con tàu người Trung Hoa tại cảng Băng Cốc.
- Ngày 02.07.1683 : con tàu căng buồm ra khơi.
- Ngày 12.08.1683 : Đc Pallu đặt chân tới đảo Đài Loan (Formose), lúc 11 giờ khuya.
- Ngày 09.01.1684 : ngài rời Đài Loan bằng tàu.
- Ngày 13.01.1684 : ngài tới Hạ Môn (Amoy).
- Ngày 14.01.1684 : ngài rời tàu, đặt chân lên đất Trung Hoa lục địa.
- Ngày 27.01.1684 : ngài rời đất Hạ Môn đến đất Chương Châu (Tchang-Tchéou).
- Ngày 12.06.1684 : ngài tới phủ Phúc Châu, rời Mo-Yang.
- Ngày 21.09.1684 : rời Mo-Yang, tới Fo-gan, cách đó khoảng 3 dặm đường.
- Tháng 10.1684 : ngài trở về Mo-Yang, nơi thừa sai Maigrot đang sống.

- Ngày Chúa nhật 29.10.1684, vào lúc 3 giờ 30, Đc Pallu từ trần.

Đức cha Pallu được an táng trong lòng đất Trung Hoa, tại Mo-Yang. Năm 1912, hài cốt của ngài được đưa về Hồng Kông nơi Hội Thừa Sai Paris có một trụ sở. Rồi từ năm 1954, ngài được yên nghỉ tại nhà nguyện của Hội Thừa Sai Paris, số 128, rue du Bac, Paris 7.



« Ý nghĩa trọn cuộc đời của Pallu nằm trong chính cơ chế mà ngài đại diện : ngài đã là Đại Diện Tông Tòa, nghĩa là đại diện trực tiếp Đức Giáo Hoàng, và ngài đã phải tranh đấu để được nhìn nhận như vậy. Nhờ ngài và nhờ các anh em giám mục của ngài được sai sang các giáo đoàn Kitô hữu tại Viễn Đông, Giáo Hội đòi lấy quyền nắm giữ việc điều khiển công cuộc truyền giáo, độc lập đối với các quân vương có đạo. Nay không còn thuộc về thế quyền các nơi theo Kitô giáo việc điều hành và kiểm soát truyền giáo, mà thường dễ bị lệ vào những mục đích chính trị hay những lợi nhuận vật chất. Nay chính Đức Giáo Hoàng, trong quyền bính thiêng liêng, hành động qua Thánh Bộ Truyền Bá Đức Tin, cai quản các công cuộc truyền giáo, hoàn toàn trong tự do và độc lập.

Xuyên qua những giai đoạn và những đột biến nơi cuộc đấu tranh pháp lý, qua những nhượng bước tạm thời và những thỏa hiệp, những văn kiện uy quyền và khoan dung, những gay gắt khó chịu và những kiên nhẫn quá dai dẳng, hay ngay cả những nhu nhược yếu đuối, cái mục tiêu thể hiện ra rõ ràng hơn sau mỗi kỳ khủng hoảng : đó là sự tự do của Giáo Hội và của Phúc Âm ; đó là ý muốn tách biệt

thần quyền và thế quyền ; đó là ước vọng thiết lập được những Giáo Hội địa phương mới hoàn toàn nằm trong sự hiệp thông với ngài tòa thánh Tông Đồ Phêrô.

Phanxicô Pallu đã là công cụ đầu tiên mà Đức Giáo Hoàng sử dụng vào nhiệm vụ khó khăn ấy. Ngài đã là nghệ nhân đầu tiên của tổ chức các công cuộc truyền giáo mới tại hiện trường. Và chính vì lẽ đó mà cuộc đời của ngài đã mang đậm nét những nghịch cảnh và thánh giá. »

(Guy-Marie Oury, Mgr François Pallu, SĐD, tr. 200).

